

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/HS-ST

Ngày: 08-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Đình

Bà Nguyễn Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cương, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: K), sinh ngày 04/10/1989, tại tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Căn cước công dân số: 080089009133, cấp ngày 06/9/2022.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số H, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị Ngọc T; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2025, đến ngày 06/8/2025 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. *(Có mặt tại phiên Tòa)*

2. Nguyễn Công H1, sinh ngày 24/4/1996, tại tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Căn cước công dân số: 080096001283, cấp ngày 16/4/2021.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số G, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị N; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự:

Không có; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/12/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. *(Có mặt tại phiên Tòa)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thanh D, sinh năm 1981; Địa chỉ thường trú: số A, Đường L, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: Tổ A, ấp T, xã L, tỉnh Đồng Tháp. *(xin vắng mặt)*

2. Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1950; Địa chỉ: số H, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh. *(xin vắng mặt)*

3. Ông Huỳnh Quốc G, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Tây Ninh; *(xin vắng mặt)*

4. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Tây Ninh; *(xin vắng mặt)*

5. Ông Huỳnh Văn C1, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số C, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; *(xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV5 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xác định:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 27/7/2025, Phòng PC04 Công an tỉnh T phối hợp Công an xã T, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra hộ ông Nguyễn Văn C2, sinh năm 1970 ngụ số 294/4, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1, Huỳnh Quốc G, Nguyễn Văn Đ đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 nỏ thủy tinh có bầu tròn bên trong bầu tròn có chất màu vàng nghi là ma túy được niêm phong, gửi giám định, ký hiệu A1; 02 bật lửa, 01 miếng băng keo màu đen; 01 ống hút nhựa màu trắng hồng, 01 nắp chai được khoét 02 lỗ, tất cả được niêm phong, ký hiệu A2; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được niêm phong, ký hiệu A3; 01 cái kéo bằng kim loại được niêm phong, ký hiệu A4; 01 bình nhựa đựng chất lỏng được niêm phong, gửi giám định, ký hiệu A5. Cơ quan điều tra xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của H, H1, Đ1, G, C1 tất cả đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể màu trắng ngả vàng đựng trong 01 ống thủy tinh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu rất ít không xác định được khối lượng. Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định. H2 lại ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, tất cả được niêm phong.

Tại Bản kết luận giám định số 5071/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc V. Kết luận: Mẫu được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng Methamphetamine có trong 23ml chất lỏng do mẫu tồn tại ở dạng vết. Không hoàn lại đối tượng gửi giám định do mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Quá trình điều tra thì nội dung vụ án xác định được như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 27/7/2025, Huỳnh Văn C1 điện thoại cho Nguyễn Văn H rủ đến nhà C1 tại ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh để nhậu. H lấy xe mô tô không rõ biển số mượn của bà Lê Thị Ngọc T là mẹ ruột của H chạy đến nhà C1 thì H gặp C1 và Nguyễn Công H1 đang ngồi nhậu, C1 tiếp tục gọi cho Nguyễn Văn Đ đến nhậu cùng. Trong lúc ngồi nhậu thì H rủ H1, C1, Đ sử dụng ma túy nhưng cả ba người nói không có tiền, một lúc sau H1 đưa cho H số tiền 85.000 đồng và nói hùn tiền mua ma túy sử dụng, H nói chơi xì ke mà hùn có 85.000 đồng nên H không lấy. Sau đó, H1 đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để hùn tiền mua ma túy về sử dụng, H đồng ý và lấy số tiền 200.000 đồng của H1 đưa, đồng thời H nói với H1, C1, Đ là đến nhà của H để sử dụng ma túy, cả ba đồng ý. H lấy xe mô tô chạy đến đại lý phân bón 10 Thức thuộc ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh nơi H chở phân thuê, thì gặp chị Lê Thị Cẩm H3, H hỏi chị H3 ứng tiền công làm thuê số tiền 150.000 đồng. Có được tiền, H chạy xe đến khu vực T thuộc xã M, tỉnh Đồng Tháp, thì gặp một người thanh niên khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, người này bán cho H 01 túi ma túy được hàn kín hai đầu có dán băng keo màu đen, H trả cho người thanh niên này số tiền 270.000 đồng và nói là thiếu lại 30.000 đồng để lần sau sẽ trả, người thanh niên này đồng ý nhận số tiền 270.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà của H tại số H, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, H về tới nhà nhìn thấy có C1, H1, Đ và Huỳnh Quốc G đang ở nhà của H. Khi vào nhà H nhìn thấy có bà T là mẹ ruột của H ở nhà nên H nói với C1, H1, Đ, G là qua nhà của ông Nguyễn Văn C2, thuộc ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh kế bên nhà của H để sử dụng ma túy. Khi đi qua nhà ông C2, H nhìn thấy ông C2 và ông Huỳnh Văn L đang ngồi nhậu ở hành lang phía trước nhà của ông C2. H đi ra góc chuối phía sau nhà ông C2 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà H đã làm sẵn cất giấu trước đó, rồi đi theo lối cửa sau vào nhà của ông C2, ông C2 ngồi phía trước nhà nên không biết được H đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào khu vực nhà sau. Hường tháo nắp chai nhựa, đi lại bình nước lọc cho nước vào khoảng 1/3 chai nước rồi vặn nắp lại. Hường lấy túi ma túy mua được dùng tay tháo lớp băng keo màu đen ra, rồi dùng kéo cắt một đầu của túi ma túy để đổ hết ma túy vào trong nỏ thủy tinh của bộ D3 sử dụng ma túy, H lấy quẹt ga (bật lửa) loại khò tháo nắp trên đầu ra gắn một đoạn ống kim loại tròn để lấy tim lửa nhỏ, tiếp tục dùng một cái quẹt gas khác đốt bầu phêu nỏ thủy tinh chứa ma túy cho ma túy tan chảy ra tạo thành khối H hút trước đưa ma túy vào cơ thể, hút xong Hường để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống giường. Lúc này, C1 đi theo lối cửa sau vào nhà ông C2 thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên giường, C1 nói với H là cho C1 hút 01 hơi, H đồng ý, C1 tự lấy bộ dụng cụ có ma túy lên hút ma túy vào cơ thể

xong và C1 đưa lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho H để xuống giường, rồi C1 đi ra cửa sau nhà ông C2 ngồi. Lúc này G cũng đi theo lối cửa sau vào nhà ông C2, G thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên giường, G cầm lên tự đốt hút 01 hơi đưa ma túy vào cơ thể, hút xong G để bộ dụng cụ sử dụng ma túy lại chỗ cũ rồi đi lên hành lang phía trước nhà ông C2, C1 cũng đi theo G lên phía trước hành lang ngồi. Tiếp đó, Đ cũng đi theo lối cửa sau vào nhà ông C2 thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên giường, Đ cầm lên tự đốt hút 01 hơi đưa ma túy vào cơ thể, hút xong Đ để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên giường rồi đi lên phía trước nhà ông C2 ngồi. Sau đó, H1 theo lối cửa trước đi xuống nhà sau thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên giường, H1 hỏi H còn ma túy không, H nói còn, H1 hút 01 hơi đưa ma túy vào cơ thể xong để lại vị trí cũ rồi đi trở lên khu vực nhà trên nhà ông C2. Lúc này, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để xuống dưới giường sát vách tường rồi H đi lên phía trước nhà của ông C2. Một lúc sau, ông C2 say rượu nên lên võng đặt tại khu vực nhà trên nhà ông C2 ngủ, ông L ra về, C1 cũng đi về, còn lại H, H1, G, Đ tiếp tục ở lại nhà của ông C2. Sau đó, H tiếp tục trở xuống nhà sau của ông C2 để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ đồ vật liên quan và niêm phong đối với tang vật nghi là ma túy gửi giám định. Qua làm việc, Nguyễn Văn H và Nguyễn Công H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị can Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hương, H1 phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tạm giữ tang vật để đảm bảo cho công tác xét xử, thi hành án và chuyển cho Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Tây Ninh quản lý gồm: Ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được niêm phong theo Bản kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T; 02 bật lửa; 01 miếng băng keo màu đen; 01 ống hút nhựa màu trắng hồng; 01 nắp chai được khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Trên cơ sở kết quả điều tra, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh đã kết luận như sau:

Vào ngày 27/7/2025, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Công H1, Huỳnh Văn C1, Nguyễn Văn Đ hùn tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng. Sau đó H1 hùn số tiền 200.000 đồng, H hùn số tiền 100.000 đồng, tổng cộng số tiền 300.000 đồng để H đi mua ma túy 01 túi ma túy, giá 300.000 đồng của một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực xã M, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, H đem về và qua khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn C2, địa chỉ ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh để tổ chức cho H, H1, Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Quốc G, Huỳnh Văn C1 sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Theo kết quả giám định thì tang vật được niêm phong, gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại

Methamphetamine, mẫu rất ít không xác định được khối lượng; tang vật được niêm phong, gửi giám định ký hiệu A5 là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng Methamphetamine có trong 23ml chất lỏng do mẫu tồn tại ở dạng vết. Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên.

Hành vi của các bị can: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

... ”.

Bị can H, H1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho H không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra cũng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn C2 là chủ nhà, Ông C2 nhậu cùng ông Huỳnh Văn L ở hành lang trước nhà ông C2. Sau khi say rượu ông L đi về nhà của ông L, còn ông C2 say rượu nằm ở khu vực nhà trên ngủ. Ông C2 và ông L hoàn toàn không biết việc H, H1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phía sau nhà của ông C2 nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý ông C2 và ông L.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Quốc G, Huỳnh Văn C1 không cấu thành tội phạm quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT chuyển cho Công an xã T, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Từ đó, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh đã ban hành cáo trạng truy tố các bị can: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày ý kiến tóm tắt như sau:

+ Các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như Cáo trạng đã nêu và đồng ý nhận tội.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định như sau:

+ Về Tội danh:

Đề nghị tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Về Hình phạt:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 09 năm tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công H1 từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2025.

Đề nghị áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh còn đề nghị xử lý vật chứng và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Về lời nói sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 đều thống nhất xin Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ, để các bị cáo được mau chóng đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng:

[1.1] Các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử được áp dụng đối với các bị cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có bị cáo, đương sự nào khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều đã được thực hiện hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Nguyễn Thanh D, bà Lê Thị Ngọc T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: anh Huỳnh Quốc G, anh Nguyễn Văn Đ, anh Huỳnh Văn C1 vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về xác định tội phạm và định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 xác định Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Hội đồng xét xử thấy rằng, từ các chứng cứ có trong hồ sơ như: bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T, Bản kết luận giám định số 5071/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, về các nội dung: Ngày 27/7/2025, bị cáo H, bị cáo H1 có hành vi hùn tiền mua ma túy đem về khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn C2 để tổ chức cho bị cáo H, bị cáo H1 cùng với anh Nguyễn Văn Đ, anh Huỳnh Quốc G, anh Huỳnh Văn C1 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an bắt quả tang, chất ma túy được sử dụng là loại Methamphetamine. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Đối với 02 người trở lên*”. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo H, bị cáo H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất và hành vi phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 đã có hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều nhận thức được việc cung cấp ma túy cho người khác sử dụng, sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì để thỏa mãn sở thích cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc cả 02 bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong việc thực hiện tội phạm “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” có 02 bị cáo tham gia, nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự tổ chức bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ, song cũng cần xem xét vai trò đồng phạm của từng bị cáo. Trong đó, cả 02 bị cáo cùng nhau hùn tiền mua ma túy, nhưng bị cáo H còn là người trực tiếp đi mua ma túy và cũng là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, nên vai trò, tính chất của bị cáo H trong việc thực hiện tội phạm “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là cao hơn bị cáo H1.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích về vai trò, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo; trên cơ sở cân nhắc các yếu tố về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như trên, Hội đồng xét xử thấy mức đề nghị xử phạt tù của đại diện Viện Kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp, nên cần áp dụng mức phạt tù có thời hạn theo đề nghị của Viện Kiểm sát, nhưng ở mức cao nhất của khung đề nghị, trong đó mức hình phạt của bị cáo H cao hơn bị cáo H1, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và bảo đảm phòng ngừa chung loại tội phạm nguy hiểm này trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đề cập đến.

[7] Về xử lý vật chứng đang được tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (Kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh) theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSKV5 ngày 30/3/2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh thực hiện theo ủy quyền) gồm: Ông thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được niêm phong theo Bản kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T; 02 bật lửa; 01 miếng băng keo màu đen; 01 ống hút nhựa màu trắng hồng; 01 nắp chai được khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại. Đây là các đồ vật, công cụ được trực tiếp sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, không có cơ sở để xử lý. Viện Kiểm sát không đề nghị xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn C2 là chủ căn nhà mà các bị cáo sử dụng làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra xác định ông C2 không biết việc các bị cáo đã sử dụng nhà sau của ông C2 làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Viện Kiểm sát không đề nghị xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Nguyễn Văn Đ, anh Huỳnh Quốc G, anh Huỳnh Văn C1 không cấu thành tội phạm quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an xã T, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Viện Kiểm sát không đề nghị xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mức án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Công H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

2.1. Áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025.

2.2. Áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công H1 08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2025.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Công H1 trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2026) để bảo đảm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng là: Ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được niêm phong theo Bản kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T; 02 bật lửa; 01 miếng băng keo màu đen; 01 ống hút nhựa màu trắng hồng; 01 nắp chai được khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại

4.2. Các vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSKV5 ngày 30/3/2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tây Ninh thực hiện theo ủy quyền).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo: Nguyễn

Văn H, Nguyễn Công H1, mỗi người nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Công H1 được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Nguyễn Thị D1, bà Lê Thị Ngọc T, anh Huỳnh Quốc G, anh Nguyễn Văn Đ, anh Huỳnh Văn C1 có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Ngọc D2 – Nguyễn Thị Phương Trần Văn K1